

BỘ THƯƠNG MẠI-BỘ
NỘI VỤ-BỘ TÀI CHÍNH-
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 07/1997/TTLT/BTM-
BNV-BTC-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 1997

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện việc chống buôn lậu

theo Nghị quyết 85/CP-m của Chính phủ và tổ chức phối hợp lực lượng chống buôn lậu

Thi hành Nghị quyết 85/CP-m ngày 11/7/1997 của Chính phủ về chống buôn lậu và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản 5670/KTTH ngày 7/11/1996 về việc tổ chức phối hợp lực lượng chống hàng nhập lậu lưu thông trong nội địa, liên Bộ Thương mại - Tài chính - Nội vụ - Tổng cục Hải quan hướng dẫn cụ thể một số vấn đề sau đây để các ngành, các địa phương thực hiện:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

- Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện việc chống buôn lậu theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao phù hợp với Quyết định số 96 - TTg ngày 18/2/1995 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về "trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác quản lý thị trường chống buôn lậu và các hành vi kinh doanh trái phép".
- Hàng nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân kinh doanh lưu thông trên thị trường bao gồm hàng bày bán tại các cửa hàng, hàng ở trong kho, hàng đang vận chuyển trên đường đều phải có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp. Hàng nhập khẩu phải qua các cửa khẩu quy định, phải khai báo, làm đầy đủ các thủ tục của hải quan. 3- Các chủ phương tiện, người tham gia vận chuyển hàng lậu, thủ trưởng các đơn vị có liên quan sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành tùy theo mức độ vi phạm.

4. Các cơ quan chức năng phải tăng cường kiểm tra, chỉ đạo công tác chống buôn lậu, đề cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, chống mọi biểu hiện và hành vi tiêu cực. Chỉ làm thủ tục với hàng nhập khẩu khi hàng hoá đó có đủ chứng từ hợp pháp theo quy định hiện hành. Tổ chức, cá nhân nào làm trái quy định sẽ bị xử lý theo pháp luật.

II. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN CỤ THỂ VỀ KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

1. Hàng nhập lậu nói trong thông tư này bao gồm:

1.1- Hàng cấm nhập khẩu theo quy định hiện hành.

1.2- Hàng nhập khẩu không qua cửa khẩu quy định, không khai báo hải quan.

1.3- Hàng nhập khẩu bày bán tại các cửa hàng, ở trong kho, vận chuyển trên đường không có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp hoặc sử dụng chứng từ hoá đơn không hợp lệ theo quy định của Bộ Tài chính.

1.4- Những loại hàng nhập khẩu Nhà nước quy định phải dán tem hàng nhập khẩu mà không dán tem.

2- Đối tượng và địa bàn kiểm tra:

2.1- Hàng nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế có dấu hiệu vi phạm điểm 1 phần II Thông tư này.

2.2- Các phương tiện vận tải khi có dấu hiệu nhận định rằng phương tiện đó chở hàng hoá nhập lậu.

2.3- Trọng tâm là địa bàn dọc tuyến biên giới, vùng ven biển và tụ điểm tập trung tiêu thụ hàng nhập lậu, các trung tâm thương mại; các nơi chứa chấp, cất giấu hàng nhập lậu.

3- Kiểm tra và xử lý vi phạm:

3.1- Từ 01/12/1997 hàng hoá nhập khẩu đang bày bán, không có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định sẽ bị tịch thu và xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

3.2- Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra việc chấp hành chế độ đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh của các tổ chức và cá nhân có kinh doanh hàng nhập khẩu.

Kiểm tra hoá đơn, chứng từ của hàng nhập khẩu như quy định tại điểm 1 phần II nói trên.

Kiểm tra hàng hoá đang trên đường vận chuyển có dấu hiệu nhập lậu phải tuân thủ các quy định hiện hành và thực hiện chủ yếu ở nơi xuất phát và nơi đến.

Đối với phương tiện vận tải đường sắt, đường hàng không, phương tiện chở bưu kiện, khi có căn cứ nhận định rằng phương tiện đó chở hàng nhập lậu thì các cơ quan có chức năng kiểm tra, kiểm soát có quyền yêu cầu cơ quan quản lý chuyên ngành phối hợp để kiểm tra.

3.3- Xử lý vi phạm:

Khi phát hiện các hành vi vi phạm, các lực lượng kiểm tra phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử phạt theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm việc sử dụng giấy trắng lập biên bản trong tất cả các lực lượng kiểm tra, kiểm soát.

Trong trường hợp có sự phối hợp nhiều ngành tiến hành kiểm tra thì cơ quan nào được giao nhiệm vụ chủ trì lực lượng kiểm tra, cơ quan đó ra quyết định xử lý. Nếu quá quyền hạn phải báo cáo cơ quan lãnh đạo cấp trên có thẩm quyền để giải quyết. Trước khi ra quyết định xử lý phải có sự bàn bạc thống nhất ý kiến bằng văn bản và có chữ ký của đại diện các cơ quan tham gia phối hợp.

Khi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm phải tuân thủ pháp luật hiện hành.

Căn cứ để xử lý các vi phạm hành chính là các văn bản quy phạm pháp luật về hành chính, nếu vi phạm hình sự thì căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự.

Đối với phương tiện vận tải:

Các phương tiện vận tải kể cả phương tiện thuộc sở hữu Nhà nước nếu vận chuyển hàng lậu, hàng cấm đều phải tạm giữ và xử lý theo mức độ vi phạm.

Đối với chủ sở hữu phương tiện của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi thành phần kinh tế, nếu cố ý sử dụng phương tiện của mình để vận chuyển hàng nhập lậu thì sẽ bị tịch thu phương tiện (trừ trường hợp vô ý), giấy phép kinh doanh (nếu có) và bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự tùy theo mức độ vi phạm.

Người trực tiếp điều khiển phương tiện nếu có hành vi cố ý vận chuyển hàng lậu sẽ bị tịch thu giấy phép điều khiển phương tiện và xử phạt vi phạm hành chính, hoặc phải đền bù tiền nếu phương tiện bị tịch thu, nếu nghiêm trọng sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự.

3.4- Xử lý hàng hoá đã bị tịch thu:

Hàng nhập lậu bị tịch thu là tài sản của Nhà nước, phải được quản lý theo pháp luật hiện hành.

Đối với ma túy, pháo, văn hoá phẩm độc hại, các loại đồ chơi trẻ em gây nguy hại, hàng hoá gây nguy hiểm đến sức khoẻ người sử dụng hoặc môi trường đều phải tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

Đối với các loại vũ khí, quân trang quân dụng, các hiện vật có giá trị thuộc di tích lịch sử, các loại thuốc chữa bệnh cho người, gia súc, cây trồng, các loại cây con giống, các loại động thực vật hoang dã quý hiếm thì chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý.

Các loại hàng hoá nhập lậu khác bị tịch thu được tổ chức tiêu thụ như sau:

Đối với các loại hàng hoá nhập lậu bị xử lý tịch thu thuộc diện được phép bán trên thị trường thì áp dụng phương thức đấu giá theo quy định tại Nghị định 86/CP ngày 17/12/1996 của Chính phủ và quyết định số 100- TC/QLCS ngày 23/1/1997 của Bộ Tài chính ban hành quy chế quản lý và xử lý tài sản khi có quyết định thu sung công quỹ Nhà nước và được xác lập quyền sở hữu Nhà nước.

Đối với thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu được xử lý như sau:

a) Tiếp tục cho tái xuất ra nước ngoài như quy định tại công văn số 410/KTTH ngày 24/1/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức tiêu thụ trên thị trường nội địa theo công văn số 4460/VI ngày 6/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ. Việc tiêu thụ thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu trên thị trường nội địa phải tuân thủ những quy định sau:

Căn cứ vào số lượng thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu, các Sở thương mại lập phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét và quyết định giao việc tổ chức tiêu thụ cho từ 1 đến 3 cửa hàng quốc doanh của địa phương có đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của Bộ thương mại.

Các cửa hàng này chỉ được tiếp nhận và bán thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu do các lực lượng có chức năng kiểm tra, kiểm soát và chống buôn lậu chuyển giao, kèm theo Quyết định giao của từng lô hàng và phải mở sổ sách kế toán, lập hoá đơn chứng từ theo quy định.

Khi tiếp nhận thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu do các cơ quan có chức năng giao, cửa hàng phải thanh toán tiền cho bên giao qua tài khoản tạm giữ tại kho bạc Nhà nước. Giá cả do Hội đồng định giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt (thành phần Hội đồng này do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định).